TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN THÀNH PHỐ P	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2023/QĐST-DS	*Thuỷ Nguyên, ngày 07 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện V; địa chỉ: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà ThaiHoldings, số 210, K, phường T, quận H, thành phố N.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trịnh Văn T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Thùy D – Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng (Giấy ủy quyền số 100/2023/QĐ-LienVietPostBankHP ngày 07 tháng 02 năm 2023).

- Bị đơn: Anh Phạm Văn K, sinh năm 1989 và chị Lê Thị N, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện Th, thành phố P.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Phạm Văn K và chị Lê Thị N có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện V số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn tính đến hết ngày 10 tháng 5 năm 2023 tại Hợp đồng tín dụng số HĐTD66A2021059 ngày 03 tháng 3 năm 2021 là 1.345.447.596 đồng, trong đó: Nợ gốc là 1.337.500.000 đồng; nợ lãi trong hạn 7.915.068 đồng; nợ lãi quá hạn 32.528 đồng.

Về phương án trả nợ: Chậm nhất là ngày 25 hàng tháng, anh Phạm Văn K và chị Lê Thị N phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết, cụ thể: Nợ gốc mỗi tháng là 6.250.000 đồng, nợ lãi trả cùng kỳ nợ gốc theo dư nợ thực tế được quy định trong Hợp đồng tín dụng số HĐTD66A2021059 ngày 03 tháng 3 năm 2021.

Anh Phạm Văn K và chị Lê Thị N phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày 11 tháng 5 năm 2023 đối với khoản nợ gốc của Hợp đồng tín dụng số HĐTD66A2021059 ngày 03 tháng 3 năm 2021 cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng số HĐTD66A2021059 ngày 03 tháng 3 năm 2021 đã ký giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện V và anh Phạm Văn K và chị Lê Thị N phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật (đây là lãi chậm thi hành án chính là nợ lãi quá hạn mà hai bên đã thỏa thuận, ký kết trong hợp đồng tín dụng ở trên); nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015

Trường hợp anh Phạm Văn K và chị Lê Thị N vi phạm bất kỳ trả nợ nào theo cam kết nêu trên thì anh Phạm Văn K và chị Lê Thị N phải trả một lần toàn bộ dư nợ còn lại (gồm nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng) ngay từ thời điểm vi phạm. Đồng thời Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 520B, tờ bản đồ số 01 tại Thôn B, xã A, huyện Th, thành phố P, diện tích là 216, 2m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 307191 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố P cấp ngày 13 tháng 01 năm 2021 cho ông anh Phạm Văn K và vợ là chị Lê Thị N, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số HĐTC662021043 ngày 03/3/2021.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản thế chấp sau khi trả nợ còn dư sẽ được trả lại cho anh Phạm Văn K và chị Lê Thị N. Trường hợp số tiền phát mại tài sản bảo đảm không đủ trả nợ thì anh Phạm Văn K và chị Lê Thị N phải tiếp thục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ.

2.2. Về án phí: Anh Phạm Văn K và chị Lê Thị N chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 26.181.714 đồng. Trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện V

số tiền tạm ứng án phí: 27.000.000 (Hai mươi bảy triệu) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0008544 ngày 17 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Th, thành phố P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố P;
- VKSND huyện Th;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Vân